Text

Description automatically generatedType the title of your paper

First Author 1,\*, Second Author 2

*1 First affiliation address, City, Country*

*2 Second affiliation address, City, Country*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ARTICLE INFO |  | ABSTRACT |
| *Article history:*  Received 01st Mar. 20xx  Revised 02nd Aug. 20xx  Accepted 03rd Oct. 20xx |  | Abstract should be limited to 1 paragraph (should be no more than 300 words but not less than 250 words.) and convey the main points of the paper, outline the results and conclusions, and explain the significance of the results. Any inessential abbreviations (those personally invented, in particular), any formulas, references to bibliography, figures and/or tables are inadmissible in the abstract.  Font - Cambria; Style: Italic; Size: 11  Paragraph - Alignment: Justified; Before: 6pt; After: 6pt; Line spacing: Exactly 11  Copyright © 2020 Hanoi University of Mining and Geology. All rights reserved. |
| *Keywords:*  Please provide 5 keywords separated with comma. |  |

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

*\*Corresponding author*

*E - mail:* author@gmail.com

DOI: 10.46326/JMES.202x.xyz

Text

Description automatically generatedTên của bài báo (Phản ánh chính xác về nội dung bài viết và dễ hiểu, tránh dùng chữ viết tắt, công thức và từ ngữ khó hiểu)

Tác giả thứ nhất 1, \*, Tác giả thứ hai 2, Tác giả thứ ba 3 (Liệt kê tất cả họ và tên đầy đủ của các tác giả)

*1 Trường (Viện, Công ty, Tập đoàn), Tên thành phố, Tên nước.*

*2 Trường (Viện, Công ty, Tập đoàn), Hà Nội, Việt Nam*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| THÔNG TIN BÀI BÁO |  | TÓM TẮT |
| *Quá trình:*  Nhận bài 14/3/2022  Sửa xong 11/8/2022  Chấp nhận đăng 31/10/2022 |  | Phần ‘Tóm tắt’ là đòi hỏi bắt buộc đối với mỗi bài báo. Tóm tắt gồm một đoạn văn ngắn gọn, độ dài tối thiểu 250 từ và không quá 300 từ, cung cấp đầy đủ nhưng xúc tích về các thông tin chính của bài báo gồm mục đích của nghiên cứu, các kết quả chính và các kết luận chính. Với yêu cầu này, tránh đưa các trích dẫn tham khảo vào tóm tắt. Nếu bắt buộc phải trích dẫn thì chỉ đưa tên tác giả và năm xuất bản của tài liệu tham khảo. Tương tự, tránh sử dụng các chữ viết tắt phi tiêu chuẩn hoặc bất thường. Nếu bắt buộc phải dùng chữ viết tắt thì chữ viết tắt phải được giải thích ở lần xuất hiện đầu tiên của nó trong tóm tắt.  Font - Cambria; Style: Italic; Size: 11  Paragraph - Alignment: Justified; Before: 6pt; After: 6pt; Line spacing: Exactly 11  © 2020 Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Tất cả các quyền được bảo đảm. |
| *Từ khóa:*  Tối đa 5 từ, mô tả các nội dung chính liên quan đề tài (Font - Cambria; Style: Regular; Size: 10). |  |

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

*\*Tác giả liên hệ*

*E - mail:* tacgialienhe@gmail.com

DOI: 10.46326/JMES.202x.xyz

1. Mở đầu

Yêu cầu các tác giả khi sử dụng “Bản mẫu” (Template) cần sử dụng chức năng copy và dán theo hướng dẫn dưới để không mất định dạng của bản mẫu này.

1/ Các mục được **Copy** vào file Templete và **Paste** dưới dạng **“Keep Text Only”.**

2/ Tất cả sửa chữa trong bài sau khi nhận góp ý của phản biện cần để chế độ **Track Changes.**

Bản thảo bài báo gửi đăng trên Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Mỏ - Địa chất được thực hiện theo quy định dưới đây.

Bản thảo không được vượt quá 8000 từ, bao gồm cả số liệu và bảng biểu. Bản thảo phải được lưu trong Microsoft Office (bằng .doc / .docx), được định dạng trang Custom size (21 cm x 27,6 cm), lề trái, phải là 2,25 cm; lề trên là 2,2 cm, lề dưới là 2,3 cm. Font chữ - Cambria; Cỡ chữ: 11. Số trang trong bản mẫu này không nên thay đổi, vì khi in các trang sẽ được đánh số khác.

Bản thảo cần được chuẩn bị với bố cục chặt chẽ, câu từ xúc tích; các hình vẽ, ảnh (nếu có) phải rõ ràng và đạt chất lượng cao. Bảng biểu phải dưới dạng text (nếu có) theo Template. Các hình vẽ cần được tập hợp thành các file dạng PGN hoặc JPG với chất lượng ảnh đạt tối thiểu 300 dpi/pixcel. Các ảnh được đánh số thứ tự như trong bản thảo và được gửi kèm cùng bản thảo.

Bản thảo được định dạng theo quy định thống nhất của Tòa soạn với các yếu tố cơ bản của bài báo xác định rõ ràng và có đầy đủ các phần sau: Tên bài báo, Tên tác giả và địa chỉ, Tóm tắt, Từ khóa, Giới thiệu, Cơ sở tài liệu và phương pháp nghiên cứu, Nội dung bài viết (kèm theo hình vẽ, ảnh, biểu bảng (nếu có) và chú giải liên quan đến chúng), Kết quả, Thảo luận, Kết luận, Lời cảm ơn (nếu có), Danh mục tài liệu tham khảo, Phụ lục (nếu có).

Thông tin tham khảo từ các công trình khoa học khác phải được trích dẫn dưới dạng tài liệu tham khảo. Việc trích dẫn tài liệu tham khảo cần được thực hiện một cách có hệ thống theo khuôn mẫu nhất định. Các trích dẫn tham khảo trong bài báo cần được liệt kê trong danh mục tài liệu tham khảo, đặt ở phần cuối của bài báo. Tài liệu trong danh mục tài liệu tham khảo phải được thể hiện nghiêm luật theo thứ tự, tên tác giả bài báo, tên tạp chí/tên sách, tên chương mục/tên bài báo, năm xuất bản, số xuất bản, số trang của bài báo/chương mục (từ trang đến trang). Ngoài ra, số DOI của bài báo (nếu có) cũng cần được đưa vào tài liệu tham khảo.

Đối với các bài báo khoa học, các hình vẽ, ảnh và biểu bảng là một bộ phận quan trọng để minh họa cho phần lời và do đó vị trí của chúng cần được sắp xếp một cách hợp lý ngay sau phần lời có liên quan đến chúng trong bài báo.

2. Sử dụng phần mềm soạn thảo bài báo

Với sự phát triển của công nghệ thông tin hiện nay, việc đọc phản biện, biên tập và định dạng bài báo được thực hiện trên các bản thảo điện tử. Do vậy, bản thảo bài báo phải được chuẩn bị bằng 1 phần mềm thông dụng để Ban biên tập vả phản biện có thể dễ đọc, chỉnh sửa và định dạng lại một cách dễ dàng, ít bị lỗi kỹ thuật. Để thuận tiện cho khâu biên tập, Ban Biên tập Tạp chí ‘Khoa học Kỹ thuật Mỏ - Địa chất’ quy định sử dụng phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Words, Font Cambria, Style Regular, Size 11.

3. Cấu trúc của bài báo

Bài báo cần được phân chia thành các phần riêng biệt, mỗi phần được đánh số một cách rõ ràng, theo thứ tự 1, 2, 3… Nếu từng phần lại có các phần nhỏ hơn, chúng lần lượt được đánh số là 1.1 (sau đó là 1.1.1, 1.1.2, ...), 1.2, v.v. Riêng phần Tóm tắt và Từ khóa của bài báo không đánh số.

3.1. Mở đầu

Phần Mở đầu nêu tóm tắt tình trạng nghiên cứu trong nước và thế giới, tính thời sự của vấn đề, đặt vấn đề.

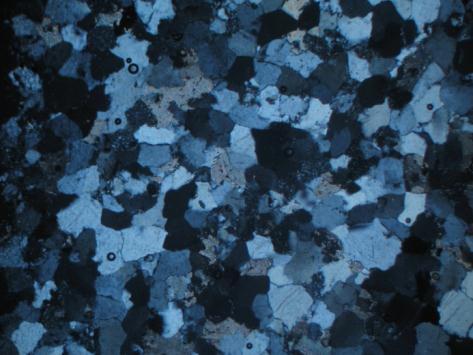
3.2. Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

Nêu phương pháp nghiên cứu, phương tiện nghiên cứu, nội dung nghiên cứu đã thực hiện.

Cung cấp đủ các thông tin về cơ sở các phương pháp tiến hành nghiên cứu. Cần phải trích dẫn tham khảo đầy đủ các phương pháp đã công bố được sử dụng trong nghiên cứu của bài báo nhưng không cần mô tả lại chúng trong bài báo.

3.2.1. Hình vẽ (theo mẫu đính kèm cuối trang)

Hình vẽ để ngay sau giải thích trong bài, được đặt ở đầu trang hoặc cuối mỗi trang; Nếu có nhiều phần trong 1 hình thì đánh số a,b,c,d,… và giải thích từng phần trong hình đó. Đánh số hình vẽ theo thứ tự xuất hiện của chúng trong bài báo kèm theo chú giải cho hình vẽ; Sử dụng việc đánh số các tệp hình vẽ theo số thứ tự thông thường; Chỉ rõ kích thước của hình vẽ khớp với 1, 1,5 hay 2 cột của trang báo;



Hình 1. Chú thích hình vẽ, ảnh cần đặt Tinh thể khoáng vật 106-HR-2X 3263 – 3266m, N+, x50.

Tất cả hình vẽ thực hiện bằng các phần mềm chuyên dụng phải chuyển thành các tệp ảnh (đảm bảo yêu cầu độ phân giải, màu, và tổ hợp màu) theo 1 trong các định dạng sau:

- EPS (hoặc PDF): hình vẽ dạng vector. lưu các ký tự ở dạng đồ thị (graphics).

- TIFF (hoặc JPG): ảnh màu hoặc nền xám, sử dụng độ phân giải tối thiểu 300 dpi.

- TIFF (hoặc JPG):hình vẽ có các đường/nét vẽ, sử dụng độ phân giải tối thiểu 1000 dpi.

- TIFF (hoặc JPG): hình vẽ tổng hợp gồm cả ảnh và đường nét, sử dụng độ phân giải tối thiểu 500 dpi.

Các hình ảnh được đánh số thứ tự như trong bản thảo và được gửi đính kèm dạng file nén (ZIP/RAZ)

Chú ý: Các hình vẽ bản đồ Việt Nam phải có hình ảnh ghi chú rõ ràng về Trường Sa, Hoàng Sa Việt Nam.

• Không nộp các hình vẽ/ảnh có độ phân giải thấp, chẳng hạn các tệp hình vẽ/ảnh được định dạng cho màn hình (ch, đuôi GIF, BMP, PICT, WPG,...);

• Không nộp các hình vẽ có kích thước hoặc dung lượng quá lớn.

• Nếu có hình hoặc ảnh màu, tác giả nên nộp kèm 1 tệp ảnh đen trắng cỉa tất cả các hình vẽ/ảnh minh họa màu.

Chú thích hình vẽ (Figure captions)

Mỗi hình vẽ phải có 1 đầu đề và phần giải thích minh họa rõ ràng với kiểu và cỡ chữ thích hợp để có thể đọc được trên cả bản in và bản số của bài báo. Các giải thích trong hình vẽ cần ngắn gọn nhưng tất cả các biểu tượng, ký hiệu và viết tắt trong hình phải được giải thích rõ ràng.

Tên và chú thích của hình vẽ được đánh số theo thứ tự xuất hiện của chúng trong bài báo.

Trong bản thảo của bài báo, Phần chú thích của các hình vẽ được đặt ở phần cuối mỗi hình.

|  |
| --- |
|  |
| Hình 2. Hình ảnh đạt độ phân giải từ 300 dpi trở lên và gửi đính kèm dạng file nén. |

3.2.2. Đơn vị đo lường sử dụng trong bài báo

Thống nhất sử dụng hệ thống đơn vị và tiêu chuẩn quốc tế (SI). Nếu các hệ thống đo lường khác được sử dụng thì phải quy đổi sự tương xứng của chúng với đơn vị SI.

3.2.3. Công thức toán học

Các công thức toán được giải thích trong bài, được viết theo Equation Editor đánh số thứ tự về phía bên phải lề. Các tham số trong các công thức phải được định nghĩa rõ ràng và được để dưới dạng in nghiêng.

Ví dụ

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

Trong đó: *D* - đường kính của dây (mm); *σ* - điện trở suất của vật liệu chế tạo cuộn dây (S/m); *r* - bán kính trung bình của cuộn dây (mm); *N* - số vòng mỗi cuộn.

Đối với các công thức đơn giản, viết công thức trên dòng thường và sử dụng gạch chéo (/) cho các phân số nhỏ (chẳng hạn, *X*/*Y*). Đối với các công thức phức tạp hơn, sử dụng mẫu công thức trong phần mềm Microsoft Words. Công thức được đánh số theo thứ tự xuất hiện của chúng trong bài báo (nếu được sử dụng để tham tham khảo hoặc trích dẫn trong bài).

3.2.4. Bảng biểu

Bảng biểu đặt ngay sau giải thích trong bài, đặt ở đầu trang hoặc cuối trang. Trong mỗi bảng luôn phải có cột số thứ tự liệt kê.

Bảng 1. Hàm số đường cong mẫu.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Tỉnh | Diện tích (km2) |
| 1 | Kon Tum | 3.932,3 |
| 2 | Gia Lai | 8.783,2 |
| 3 | Đăk Lắc | 8.456,7 |
| 4 | Tổng | 33.794,1 |

Nếu sử dụng các biểu bảng trong bài báo, cần định dạng rõ ràng với cỡ chữ thích hợp. Đánh số các biểu bảng theo thứ tự xuất hiện của chúng trong bài báo. Tiêu đề bảng biểu được đặt ở trên đầu bảng. Bảng biểu phải đánh số thứ tự, ghi lời chỉ dẫn rõ ràng và được soạn thảo bằng các ứng dụng đảm bảo có thể được biên tập lại.

Bảng 2. Các thông số đo của máy cho từng nguyên tố.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nguyên tố | Si | Al | Ti | Fe |
| 1 | Vạch đo | K - α1 Mn | K - α1 Mn | K - α1 Mn | K - α1 Mn |
| 2 | Thế-dòng | 20 kV - 373 µA | 20 kV - 373 µA | 40 kV - 819 µA | 40 kV - 819 µA |
| 3 | Lọc sơ cấp | Không | Không | Al 500 µm | Al 500 µm |
| 4 | Hiệu chỉnh hấp thụ | Không | Không | Góc thay đổi và hiệu chỉnh hình học | Góc thay đổi và hiệu chỉnh hình học |
| 5 | Mô hình cường độ | Cường độ mạng | Cường độ mạng | Cường độ mạng | Cường độ mạng |
| 6 | Thời gian (s) | 30 | 30 | 30 | 30 |

3.2.5. Trích dẫn tài liệu

Các trích dẫn được trình bày theo chuẩn Harvard.

Tất cả các tài liệu tham khảo phải được trích dẫn trong bản thảo và ngược lại.

- Đối với tài liệu có một tác giả, chỉ trích dẫn họ của tác giả và năm xuất bản (Tên tác giả, năm xuất bản). Ví dụ: Nguyen (2021) or (Smith, 2021).

- Đối với tài liệu có hai tác giả, trích dẫn họ của cả hai (Tên tác giả thứ nhất và Tên tác giả thứ hai, năm xuất bản). Ví dụ: Trần và Nguyễn (2001) or (Hoxha và Brandel, 2008).

- Đối với tài liệu có từ 3 tác giả trở lên, trích dẫn họ của tác giả đầu tiên, sau đó là “và nnk.” (Tên tác giả đầu tiên và cộng sự, năm xuất bản). Ví dụ: Nguyen và nnk. (2012) hoặc (Hair và nnk., 2010).

3.2.5. Tài liệu tham khảo

Tài liệu tham khảo phải được trình bày theo chuẩn Harvard và được kiểm tra kỹ lưỡng về tính đầy đủ, chính xác và nhất quán. Các tài liệu bằng các ngôn ngữ khác phải được viết bằng ngôn ngữ tương ứng.

Các quy định của tạp chí Khoa học kỹ thuật Mỏ - Địa chất được đảm bảo theo tiêu chuẩn I4OC cho các trích dẫn mở.

Lưu ý:

Với tài liệu tham khảo tiếng Việt: ngoài tài liệu bằng tiếng Việt sử dụng trong bản thào, cần dịch sang tiếng Anh và cuối tài liệu ghi thêm thôngn tin (in Vietnamese). Tài liệu tham khảo này được ghi trong mục “Reference” ở cuối bản thảo.

3.3. Nội dung và kết quả đạt được

Nội dung bài báo phải được trình bày khoa học, xúc tích. Các kết quả của nghiên cứu phải được mô tả một cách rõ ràng.

4. Thảo luận

Phần này cần xem xét những phát hiện quan trọng của kết quả nghiên cứu thể hiện trong bài báo chứ không viết lặp lại các kết quả. Các phần Thảo luận và Kết luận cần được viết ngắn gọn. Tránh việc trích dẫn và thảo luận quá nhiều vè các công trình đã xuất bản.

5. Kết luận

Nêu bật được kết quả đóng góp chính của bài báo. Đề xuất nghiên cứu trong tương lai hoặc đề nghị áp dụng kết quả nghiên cứu.

Phần này cần trình bày ngắn gọn các kết luận chính rút ra từ nội dung chính của bài báo. Phần này có thể đứng độc lập và không đánh số thứ tự.

Lời cảm ơn

Phần lời cảm ơn được viết thành 1 đoạn riêng ở phần cuối của bài báo, trước Danh mục tài liệu tham khảo. Phần này dùng để cảm ơn các cá nhân và tổ chức đã giúp đỡ tác giả trong quá trình hình thành bài báo (e.g., giúp đỡ về ngôn ngữ, trợ giúp khi làm thí nghiệm, khảo sát thực địa, xây dựng hình vẽ, chuẩn bị bản thảo hoặc đọc phản biện bản thảo,...).

Đóng góp của tác giả

Ghi rõ đóng góp của từng tác giả với nội dung của bài báo.

Tác giả thứ 1 - Phương pháp luận, Viết bản thảo bài báo, Kiểm chứng; Tác giả thứ 2 - Phân tích dữ liệu; Điều tra, khảo sát; Tác giả thứ 3 - Đánh giá và chỉnh sửa.

Tài liệu tham khảo

Một số ví dụ minh hoạ kiểu định dạng như sau:

\* Bài báo đăng trên tạp chí

Hoxha, D., Homand, F., (2000). Microstructural approach in damage modelling. *Mechanics of Materials* 32(3), 377-387.

Lê, V.C., Cao, X.C., Lê, T.T.H., (2020). Nghiên cứu lựa chọn vị trí cất cánh phù hợp với điều kiện địa hình ở mỏ lộ thên cho thiết bị bay không người lái có tích hợp GNSS động khi đo vẽ thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ lớn. *Tạp chí Khoa học kỹ thuật Mỏ - Địa chất*, 60(05), 54-63.

\* Báo cáo tại hội thảo

Hoxha, D., Homand, F., (2008). Microstructural approach in damage. *The 2nd international conference on dynamics and control*. January 23-26, Norfolk, Japan, 377-387.

Bùi, T.K.T., Nguyễn, M.C., (2019). Thành lập mô hình 3D từ dữ liệu ảnh bay chụp UAV và ảnh quét TLS. *Hội nghị khoa học thường niên 2019.* Trường đại học Thuỷ lợi. ISBN: 978-604-82-3869-8.

\* Sách tham khảo

Đặng, T.T., & Đặng, V.Q., (2018), *Gia cố đất đá và thi công công trình ngầm trong điều kiện đặc biệt.* Nhà xuất bản Xây Dựng, Hà Nội, 82 trang.

Newman, B., (2015). Theory of elasticity and applications. *Springer*. New York, 438 pages.

\* Luận văn Thạc sĩ, Luận án Tiến sĩ

Adam, L. (2019), *Effect of A on B,* Master thesis, University of ABC, Hanoi, Vietnam.

Trần, V.K., (2017). *Nâng cao chất lượng giáo dục đại học.* Luận án Tiến Sỹ, Đại học Mỏ - Địa chất. Hà Nội, Vietnam, 313 trang.

*\* Website:*

Nếu có, địa chỉ trang web URL phải được cung cấp ở cuối tham chiếu, cũng như ngày truy cập.

References

\* Paper published in journal

Hoxha, D., Homand, F., (2000). Microstructural approach in damage modelling. *Mechanics of Materials,* 32(3), 377-387.

Le, V.C., Cao, X.C., Le, T.T.H., (2020). Research on optimal takeoff positions of UAV intergrated GNSS-RTK in producing large scale topological maps for open - pit mines. *Journal of Mining and Earth Sciences*, 60(05), 54-63. (in Vietnamese).

\* Presentation at conferences

Hoxha, D.F and Homand, F., (2008). Microstructural approach in damage. *The 2nd international conference on dynamics and control*. January 23-26, Norfolk, Japan, 377-387.

Bui, T.K.T., & Nguyen, M.C., (2019). Establish 3D model from UAV and TLS data. *Annual scientific conference 2019.* Thuy Loi university, ISBN: 978-604-82-3869-8.

\* Book

Dang, T.T. and Dang, V.Q., (2018), *Reinforcement of soil and rock and construction of underground construction in special conditions*. Construction Publishing House, Hanoi, 82 p. (in Vietnamese).

Newman, B., (2015). *Theory of elasticity and applications.* Springer. New York, 438 pages

*\* Other archived or unpublished documents:*

Adam, L. (2019), *Effect of A on B,* Master thesis, University of ABC, Hanoi, Vietnam.

Tran, V.K., (2017). *Improve the quality of higher education.* PhD Thesis, University of Mining – Geology, Hanoi, Vietnam. 313 pages.

*\* Website:*

If available, the URL must be provided at the end of the reference, as well as the accessing date.